

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHỎE ĐẸP HẠNH PHÚC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHỎE ĐẸP HẠNH PHÚC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HEALTHY BEAUTY HAPPINESS GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HEALTHY BEAUTY HAPPINESS GROUP.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110566704

3. Ngày thành lập: 08/12/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Vân Lũng, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0965789631

Fax:

Email: chumngay123@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí, máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: - Thang máy, thang cuốn, - Cửa cuốn, cửa tự động, - Dây dẫn chống sét, - Hệ thống hút bụi, - Hệ thống âm thanh, - Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn loại phụ tùng, bộ phận, linh kiện của ô tô và xe có động cơ: Săm, lốp, ắc quy, đèn, các phụ tùng điện, nội thất ô tô	4530

5.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4541
6.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4542
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4543
8.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý, môi giới hàng hóa (Trừ hoạt động đầu giá)	4610
9.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
10.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
11.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Kinh doanh thực phẩm chức năng; - Bán buôn thịt và sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa; sản phẩm sữa, bánh kẹo; sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột...	4632
12.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn rượu mạnh; - Bán buôn rượu vang; - Bán buôn bia; - Bán buôn đồ uống không có cồn.	4633
13.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649

15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn bột giấy; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh	4669
16.	Trồng lúa	0111
17.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: - Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm	0119
18.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
19.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
20.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
21.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
22.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
23.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
24.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: - Đóng gói bảo quản dược liệu	8292
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá độc lập)	8299
26.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
27.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
28.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
29.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
30.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209

31.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
32.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
33.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; (Trừ hoạt động báo chí)	6399
34.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
35.	Bán buôn tổng hợp	4690
36.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) (Trừ kinh doanh quán bar, đấu giá)	4711
37.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ nhiều loại hàng hóa trong siêu thị: quần áo, giày dép, đồ dùng, hàng ngũ kim, mỹ phẩm, đồ trang sức, đồ chơi, đồ thể thao, lương thực thực phẩm (Trừ đấu giá)	4719
38.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ của các cửa hàng chuyên doanh gạo, lúa mỳ, bột mỳ, ngô...	4721
39.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh mặt hàng: Rau, quả tươi, đông lạnh hoặc được bảo quản, chế biến; Sữa, sản phẩm từ sữa và trứng; Thịt và sản phẩm từ thịt gia súc, gia cầm, tươi, đông lạnh và chế biến; Hàng thủy sản tươi, đông lạnh và chế biến; Bánh, mứt, kẹo, các sản phẩm chế biến từ bột, tinh bột;	4722
40.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ uống có cồn: Rượu mạnh, rượu vang, bia. - Bán lẻ đồ không chứa cồn: đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có và không có gas: Côca côla, pépsi côla, nước cam, chanh, nước quả ...; - Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên, nước tinh khiết đóng chai.	4723

41.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ sản phẩm thuốc lá	4724
42.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061(Chính)
43.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
44.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất súp và nước xuyt; - Sản xuất thực phẩm đặc biệt: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạt và mù tạt; - Sản xuất dấm; - Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; - Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng: Bánh sandwich, bánh pizza tươi. - Sản xuất trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất men bia; - Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; - Sản xuất sữa tách bơ và bơ; - Sản xuất sản phẩm trứng, albumin trứng; - Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt; - Sản xuất sản phẩm cô đặc nhân tạo; - Sơ chế, làm sạch, sấy khô tổ yến; - Sản xuất thực phẩm chức năng.	1079
45.	Sản xuất hoá chất cơ bản (Trừ loại nhà nước cấm)	2011
46.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
47.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: - Sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc; - Sản xuất nguyên liệu làm thuốc từ nguồn dược liệu.	2100
48.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động của đấu giá viên).	4774
49.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	4781
50.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ (Trừ hoạt động đấu giá)	4782

51.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh; - Bán lẻ thảm treo tường, thảm trải sàn, đệm, chăn, màn; - Bán lẻ sách, truyện, báo, tạp chí; - Bán lẻ trò chơi và đồ chơi; - Bán lẻ thiết bị, đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng; - Bán lẻ đĩa ghi âm thanh, hình ảnh; - Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng; (Trừ bán lẻ vàng và đồ trang sức bằng kim loại quý).	4789
52.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán lẻ hàng hóa qua internet. (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
53.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ trực tiếp, chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động...; - Bán trực tiếp nhiên liệu (dầu đốt, gỗ nhiên liệu), giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng; - Bán lẻ đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng). (Trừ đấu giá ngoài cửa hàng)	4799
54.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
55.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
56.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
57.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: - Cho thuê tất cả các loại đồ dùng (cá nhân và gia đình) cho hộ gia đình sử dụng, kinh doanh (trừ thiết bị thể thao và giải trí): Đồ dệt, trang phục và giày dép; Đồ đạc, gồm sứ, đồ bếp, thiết bị điện và đồ gia dụng; Đồ trang sức, thiết bị âm nhạc, bàn ghế, phong bật, quần áo...; Sách, tạp chí; Hoa và cây; Thiết bị điện cho gia đình.	7729
58.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
59.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động chi tiết: - Cho thuê lại lao động	7830
60.	Đại lý du lịch	7911

61.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7912
62.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
63.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
64.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
65.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
66.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
67.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển: cho thuê phương tiện: nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che.v.v ...; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí: đi du thuyền; - Hoạt động hội chợ và trưng bày đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên.	3290
68.	Phá dỡ - Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn (Chỉ hoạt động khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	4311
69.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
70.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
71.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
72.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
73.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
74.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; tem và tiền kim khí, vàng miếng)	4773

6. Vốn điều lệ: 3.990.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 399.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ XUÂN THANH	Thôn Giang Sơn, Xã Thúy Sơn, Huyện Ngọc Lặc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	203.490	2.034.900.000	51,000	0380870008 85	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	203.490	2.034.900.000	51,000		
2	MA THỊ HỒNG	Tổ 1, Phường Chiềng Sinh, Thành phố Sơn La, Tỉnh Sơn La, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	159.600	1.596.000.000	40,000	0081640005 33	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	159.600	1.596.000.000	40,000		

3	LÊ THỊ TRANG	Thôn Giang Sơn, Xã Thúy Sơn, Huyện Ngọc Lặc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	35.910	359.100.000	9,000	038191013264
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	35.910	359.100.000	9,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ XUÂN THANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/02/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038087000885

Ngày cấp: 02/10/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Giang Sơn, Xã Thúy Sơn, Huyện Ngọc Lặc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Giang Sơn, Xã Thúy Sơn, Huyện Ngọc Lặc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội